TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-ST
Ngày 27 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Đức Định.

Bà Trần Thị Mùi.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Đồng Xuân Tím - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2018/TLHS-ST ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mào Văn T**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại: Phong Thổ, Lai Châu; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mào Văn P, sinh năm 1968, hiện đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập, và bà Lò Thị Ơ, sinh năm 1969, hiện đang sinh sống tại Trung Quốc; vợ: Lý Thị N, sinh năm 1990, hiện đang cư trú tại bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/9/2018 đến ngày 30/9/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Cháu Lý Lo C1, sinh năm 2004, trú tại: bản P, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu. Người đại diện theo pháp luật cho cháu Lý Lo C1 là bà Ky Lò B, sinh năm 1974, trú tại bản P, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu, là mẹ đẻ của cháu Lý Lo C1, vắng mặt.

Anh Lý Xuân C, sinh năm 1994, trú tại: bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Anh Lý A P, sinh năm 1997, trú tại: bản P, xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

Chị Lý thị N, sinh năm 1990, trú tại: bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, có mặt.

Bà Lò Thị Thương, sinh năm 1970, trú tại: bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2018, Mào Văn T đã gọi điện cho một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, T gọi là bà M để hỏi mua Heroine. Qua trao đổi và thống nhất với bà M, T đi ra đường đứng đợi khoảng 10 phút sau thì có một nam thanh niên khoảng 19 tuổi, T không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ đến đưa cho T một gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại. T nhận gói Heroine không mở ra kiểm tra mà đưa cho người thanh niên đó 250.000 đồng, nhận tiền xong, người thanh niên đó đi đâu, làm gì, T không biết. Mua được Heroine, T đem về nhà lấy dao lam chia nhỏ số Heroine rồi lấy mảnh nilon có sẵn trong nhà gói lại được 11 gói, T giấu số Heroin trong túi quần đang mặc trên người. Trong khoảng thời gian từ 09 giờ đến hơn 14 giờ cùng ngày, T đã bán hết 08 gói nhỏ trong số 11 gói Heroine T đã chia nhỏ cho các đối tượng không rõ tên, tuổi, địa chỉ được số tiền 400.000 đồng, còn lại 03 gói nhỏ, T lại cất giấu trong túi quần đang mặc. Số tiền 400.000 đồng bán Heroine, T đã tiêu sài cá nhân hết. Đến gần 15 giờ cùng ngày, khi T đang ở trong nhà thì thấy Lý Xuân C và Lý A P đứng ở ngoài hiên nhà, C hỏi T có Heroine bán không, T đồng ý bán và bảo C xuống nhà dưới (chỗ phòng ngủ, gần chuồng lợn nhà T) đợi. Sau khi C và Páo đi xuống, T gọi Lý Lo C1, sinh năm 2004, là em vợ của T lên chỗ T, T lấy trong túi quần đang mặc 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon đưa cho C1 và bảo C1 đưa cho C và Páo. C1 nhận 02 gói Heroine và mang xuống đưa cho C. C nhận 02 gói Heroine rồi đưa cho C1 số tiền 200.000 đồng. C1 nhận được tiền thì mang lên nhà đưa cho T, T cất số tiền đó vào túi quần đang mặc trên người. Sau khi C nhận được Heroine và C1 đã đi lên nhà, C và Páo đã lấy 01 gói Heroine vừa mua được ra để sử dụng ngay tại phòng ngủ nhà T mà không nói cho T và C1 biết. Khi C và Páo đang sử dụng Heroine thì bị Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là 02 bơm kim tiêm mà C và Páo vừa sử dụng, 01 gói Heroine còn lại

C vừa mua được của T. Qua khám xét, tổ công tác còn thu giữ 01 gói Heroine của T giấu trong túi quần đang mặc và số tiền 200.000 đồng là tiền T vừa bán Heroine cho C.

Qua kết quả xác định khối lượng và giám định, gói Heroine thu giữ của T có khối lượng 0,1 gam, gói Heroine thu giữ của C có khối lượng 0,05 gam. Do T đã bán Heroine cho C nên T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mua bán trái phép ma túy với cả số Heroine thu giữ của C. Tổng số Heroine T phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,15 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 391/GĐ-KTHS, ngày 27/9/2018 và bản kết luận giám định số: 392/GĐ-KTHS ngày 27/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu về giám định chất bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ được của Lý Xuân C và của Mào Văn T kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKS, ngày 12/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để xét xử Mào Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mào Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm e khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 phong bì bên trong có vỏ niêm phong cũ, 01 phong bì bên trong có 02 bơm kim tiêm là vật chứng của vụ án, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng là tiền bị cáo có được do đã bán Heroine. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với qui định của pháp luật.

[2]Về chứng cứ, hành vi mà bị cáo Mào Văn T đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 9 năm 2018, Mào Văn T đã mua 01 gói Heroine với giá 250.000 đồng của một người phụ nữ T gọi là bà Mai. Mua được Heroine, T đem chia nhỏ ra và gói lại thành nhiều gói để ở trong túi quần đang mặc trên người. Đến gần 15 giờ cùng ngày, khi T đang xem tivi trong nhà thì thấy Lý Xuân C và Lý A P đến hỏi mua Heroine, T đồng ý bán và bảo C, P xuống dưới đợi. Sau khi C và P đi xuống, T gọi Lý Lo C1, sinh năm 2004, là em vợ của T lên chỗ T, T lấy trong túi quần đang mặc 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon đưa cho C1 và bảo C1 đưa cho C và Páo. C1 nhận 02 gói Heroine mang xuống đưa cho C và lấy 200.000 đồng tiền bán Heroine cho C mang lên đưa cho T. Khi C và P đang sử dụng 01 gói Heroine thì bị Tổ công tác Công an huyện Phong Thổ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật là 02 bơm kim tiêm mà C và P vừa sử dụng, 01 gói Heroine còn lại C vừa mua được của T. Qua khám xét, tổ công tác còn thu giữ 01 gói Heroine của T giấu trong túi quần đang mặc và số tiền 200.000 đồng là tiền T vừa bán Heroine cho C. Tổng số Heroine thu giữ được của T và số Heroine thu giữ được của C là 0,15 gam.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rõ Heroine là một chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn; hành vi mua bán trái phép Heroine là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo giao Heroine cho Lý Lo C1, sinh năm 2004, bảo C1 đem bán cho C để lấy tiền là bị cáo đã sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm e khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo qui định tại điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người phụ nữ được gọi là "bà Mai" đã bán Heroine cho T, do quá trình điều tra đã xác định được "bà Mai" có tên thật là Lò Thị T1, cư trú tại bản H, xã B, huyện P, tỉnh Lai Châu, nhưng Lò Thị T1 không thừa nhận hành vi đã bán Heroine như T đã khai, ngoài lời khai của T không còn chứng cứ nào khác nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đới với Lò Thị T1. Về hành vi sử dụng trái phép Heroine của Lý Xuân C và Lý A P đã bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Việc C và P sử dụng Heroine trong nhà T nhưng không hỏi ý kiến của T và T cũng không biết nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với T.

[3]Về T tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra cho xã hội, các T tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để tiếp tục cải tạo và nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật cho bị cáo, góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ được đã gửi đi giám định không hoàn lại, còn lại vỏ niêm phong cũ và 02 bơm kim tiêm là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy, số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên bố:

1. Bị cáo Mào Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mào Văn T: 08 (Tám) năm tù.

Bị cáo được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giữ từ ngày 21/9/2018 đến ngày 30/9/2018. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo thi hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì bên trong có vỏ niêm phong cũ, 01 phong bì bên trong có 02 bơm kim tiêm là vật chứng của vụ án theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút, ngày 14/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000 đồng là tiền bị cáo có được do đã bán Heroine.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2018)./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- CA huyện Phong Thổ (CQ CSĐT, THAHS);
- THADS huyện Phong Thổ;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Hạnh